

Trường Đại Học Mở - Địa chất
Phòng Đào tạo Đại học
-oOo-

Kế Hoạch Đào Tạo/Hệ Ngành (CTĐT Chuẩn)

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Bậc hệ: Đại học tín chỉ (4 Năm) (1_4)

Ngành: Địa chất học (7440201)

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	TS	Ch.Ng	Tên ch/ngành
Học Kỳ Thứ 1						
1	7010103	Giải tích 1	4	60		
2	7010304	Hóa học đại cương phần 1 + TN	3	45		
3	7010601	Tiếng Anh 1	3	45		
4	7010701	Giáo dục thể chất 1	1	15		
5	7020102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	30		
6	7020104	Pháp luật đại cương	2	30		
Học Kỳ Thứ 2						
1	7010102	Đại số tuyến tính	4	60		
2	7010104	Giải tích 2	4	60		
3	7010204	Vật lý đại cương 1	4	60		
4	7010602	Tiếng Anh 2	3	45		
5	7010702	Giáo dục thể chất 2	1	15		
6	7020103	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	45		
Học Kỳ Thứ 3						
1	7010302	Cân bằng pha và hóa keo + TN	4	60		
2	7010703	Giáo dục thể chất 3	1	15		
3	7020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30		
4	7040101	Cổ sinh - Địa sử +TT	3	45		
5	7040108	Địa chất Đại cương + TH	4	60		
6	7040116	Địa mạo đại cương và trầm tích Đệ tứ	2	30		
7	7040121	Nhập môn Ngành Địa chất học	3	45		
8	7040128	Thực tập Địa chất Đại cương	2	30		
9	7040311	Tinh thể khoáng vật + TN	3	45		
10	7080226	Tin học đại cương + TH (khối kỹ thuật)	3	45		
Học Kỳ Thứ 4						
1	7040104	Địa chất cấu tạo và đo vẽ bản đồ địa chất	3	45		
2	7040307	Thạch học magma và biến chất +TT	4	60		
3	7040604	Cơ sở địa chất thủy văn - địa chất công trình	3	45		
4	7060107	Địa vật lý Đại cương +TH	3	45		
5	7300102	Đường lối quân sự của Đảng	3	45		
Học Kỳ Thứ 5						
1	7040102	Địa chất biển Đại cương	3	45		
2	7040125	Thực tập địa chất cấu tạo và đo vẽ bản đồ địa chất	3	45		
3	7040301	Địa hóa	2	30		
4	7040308	Thạch học trầm tích	2	30		
5	7300101	Công tác quốc phòng - an ninh	3	45		

Kế Hoạch Đào Tạo/Hệ Ngành (CTĐT Chuẩn)

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Bậc hệ: Đại học tín chỉ (4 Năm) (1_4)**Ngành: Địa chất học (7440201)**

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	TS	Ch.Ng	Tên ch/ngành
Học Kỳ Thứ 6						
1	7020301	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	45		
2	7040120	Kiến tạo Mảng	2	30		
3	7040123	Tài nguyên Địa chất	3	45		
4	7040132	Ứng dụng viễn thám trong Địa chất + TH	3	45		
5	7300201	Quân sự chung và chiến thuật	5	75		
Học Kỳ Thứ 7						
1	7040110	Địa chất du lịch	3	45	7440201_01	Địa chất học
2	7040111	Địa chất Môi trường	3	45	7440201_01	Địa chất học
3	7040309	Thạch luận đá magma và biến chất	3	45	7440201_01	Địa chất học
4	7040312	Trầm tích luận	3	45	7440201_01	Địa chất học
Học Kỳ Thứ 8						
1	7040114	Địa chất Việt Nam	3	45		
2	7040119	Đồ án tốt nghiệp	8	120	7440201_01	Địa chất học
3	7040129	Thực tập tốt nghiệp	2	30	7440201_01	Địa chất học

Ngày.....tháng.....năm.....